

Số: 06 /ĐA-UBND

Tam Chúc, ngày 18 tháng 6 năm 2026

ĐỀ ÁN
SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI TỔ DÂN PHỐ
TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG TAM CHỨC NĂM 2026

PHẦN THỨ NHẤT
CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI
TỔ DÂN PHỐ

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;
- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;
- Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 04/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;
- Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 23/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;
- Phương án số 06/PATT-UBND ngày 10/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm), tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;
- Thông báo số 91-TB/ĐU, ngày 17/6/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ phường về Đề án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố; sắp xếp, thành lập chi bộ tổ dân phố trên địa bàn phường Tam Chúc năm 2026.

II. SỰ CẦN THIẾT

Việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố là yêu cầu cần thiết nhằm bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã, bảo đảm sử dụng hợp lý và nâng cao chất lượng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố.

Qua rà soát cho thấy, quy mô một số tổ dân phố trên địa bàn phường Tam Chúc chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định; một số tổ dân phố có quy mô số hộ gia đình nhỏ, phân tán, địa hình chia cắt; một số nơi có sự thay đổi về phân bố dân cư, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, hạ tầng và yêu cầu quản lý sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Trên cơ sở Phương án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố đã được UBND tỉnh phê duyệt, việc xây dựng Đề án sắp xếp tổ dân phố năm 2026 trên địa bàn phường Tam Chúc là rất cần thiết; làm cơ sở để tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, trình Hội đồng nhân dân phường xem xét, thông qua theo quy định.

1. Xuất phát từ thực trạng tổ chức và hoạt động của tổ dân phố trên địa bàn

Pường Tam Chúc có diện tích tự nhiên là 46,55km², với 5.359 hộ gia đình và 17.517 người. Trên địa bàn phường có 15 tổ dân phố, 33 người hoạt động không chuyên trách tại các tổ dân phố. Hiện nay, có 04 tổ dân phố có số quy mô dân số đạt từ 550 hộ gia đình trở lên; có 11 tổ dân phố có quy mô số hộ gia đình chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định 550 hộ gia đình; như vậy hầu hết các tổ dân phố trên địa bàn có quy mô nhỏ, không đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định.

2. Xuất phát từ yêu cầu thực tế

Xuất phát từ thực tế sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã năm 2025, công việc nhiều, tạo áp lực quản lý lớn đối với chính quyền địa phương ở cơ sở. Từ tình hình thực tế của tổ dân phố hiện nay:

- Một số tổ dân phố có quy mô dân số nhỏ, diện tích phân tán, chưa đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định; gây khó khăn trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động cộng đồng.

- Việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại các tổ dân phố quy mô nhỏ còn dàn trải, hiệu quả sử dụng nguồn lực chưa cao, dễ dẫn đến lãng phí ngân sách.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại các tổ dân phố là thực hiện theo nguyện vọng của nhân dân, phù hợp với các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và tình hình thực tế ở địa phương.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố làm giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố và người trực tiếp tham gia công việc tại tổ dân phố, tinh gọn bộ máy, kiện toàn nâng cao chất lượng của người hoạt động không chuyên trách tổ dân phố đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

PHẦN THỨ HAI HIỆN TRẠNG CÁC TỔ DÂN PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG TAM CHÚC

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH HIỆN NAY

Phường Tam Chúc được thành lập trên cơ sở sắp xếp, sáp nhập phường Ba Sao, xã Khả Phong và xã Thụy Lôi cũ, phường có diện tích tự nhiên 46,55 km², dân số 17.517 người với 5.359 hộ gia đình, có 15 tổ dân phố, 33 người hoạt động không chuyên trách tại các tổ dân phố. Hiện nay, có 04 tổ dân phố có số quy mô dân số đạt từ 550 hộ gia đình trở lên; có 11 tổ dân phố có quy mô số hộ gia đình chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định 550 hộ gia đình; như vậy phần lớn các tổ dân phố trên địa bàn có quy mô nhỏ, không đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định.

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, sự điều hành của chính quyền địa phương, tình hình kinh tế - xã hội của phường có nhiều chuyển biến tích cực; kết cấu hạ tầng từng bước được đầu tư; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân ngày càng được nâng lên; quốc phòng, an ninh được giữ vững.

Các tổ chức chính trị ở cơ sở thường xuyên được củng cố, kiện toàn. Đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, tích cực tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Tuy nhiên, hiện còn một số tổ dân phố có quy mô dân số thấp, chưa bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định; bộ máy hoạt động còn chồng chéo; việc bố trí đội ngũ người hoạt động không chuyên trách còn dàn trải, gây khó khăn trong công tác quản lý, điều hành và làm tăng chi ngân sách nhà nước đã ảnh hưởng đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền địa phương cũng như khó khăn trong việc quy hoạch mở rộng đầu tư, sản xuất kinh doanh, vì vậy việc sắp xếp, tổ chức lại các tổ dân phố phù hợp với sự phát triển chung của đất nước và góp phần thúc đẩy sự phát triển của địa phương và đời sống Nhân dân.

Do đó, việc xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường Tam Chúc là cần thiết nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức chính trị ở cơ sở.

II. HIỆN TRẠNG TỔ DÂN PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG

1. Tổng số tổ dân phố; tổng số hộ gia đình, tổng số nhân khẩu trên địa bàn (số liệu do cơ quan Công an phường cung cấp, cập nhật tính đến ngày 20/5/2026)

- Số tổ dân phố có dưới 550 hộ gia đình: 11 tổ dân phố
- Số tổ dân phố có từ 550 đến dưới 1.000 hộ gia đình: 04 tổ dân phố
- Số tổ dân phố có từ 1.000 hộ gia đình trở lên: Không có.

2. Số tổ dân phố có yếu tố đặc thù theo quy định: Không có

3. Về tổ chức của tổ dân phố:

3.1. Tổ chức chi bộ, Ban công tác Mặt trận, Chi hội đoàn thể:

Các tổ chức tại tổ dân phố như: Chi bộ đảng, Ban công tác Mặt trận, Chi hội Cựu Chiến binh, Chi hội Phụ nữ, Chi đoàn thanh niên, Chi hội Người cao tuổi, Chi hội Nông dân đã thành lập đầy đủ theo quy định.

Đối với Chi bộ tổ dân phố:

+ Tổ dân phố có 01 chi bộ: 15 tổ dân phố

+ Tổ dân phố có 02 chi bộ trở lên: Không có

Các tổ chức đều được kiện toàn khi có thay đổi về nhân sự.

3.2. Số lượng, chất lượng, cơ cấu người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động công việc ở tổ dân phố

- Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

Hiện nay trên địa bàn phường đang bố trí tổng số: 33 người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố đang hưởng chế độ phụ cấp hàng tháng theo Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND, ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam cũ, trong đó:

Bí thư chi bộ tổ dân phố: 15 người, trong đó: Nam 12 người (*tỷ lệ 80%*), nữ 03 người (*tỷ lệ 20%*), kiêm Trưởng thôn: 14 người (*tỷ lệ 93,3%*)

Tổ trưởng: 14 người, trong đó: Nam 11 người (*tỷ lệ 73,3 %*), nữ 03 người (*tỷ lệ 20%*), kiêm Bí thư chi bộ: 14 người (*tỷ lệ 93,3%*)

Trưởng Ban Công tác mặt trận tổ dân phố: 15 người, trong đó: Nam 06 người (*tỷ lệ 40%*), nữ 09 người (*tỷ lệ 60%*)

- Người trực tiếp tham gia hoạt động công việc, người thực hiện nhiệm vụ khác ở tổ dân phố

Tổng số người trực tiếp tham gia hoạt động công việc, người thực hiện nhiệm vụ khác ở tổ dân phố trên địa bàn phường: 96 người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố đang hưởng chế độ phụ cấp hàng tháng, cơ cấu tổ chức theo Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND, ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam cũ.

Về chất lượng hoạt động: Nhìn chung, đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố (*bí thư chi bộ, tổ trưởng tổ dân phố, ban công tác mặt trận*) được kiện toàn tương đối đầy đủ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tại cơ sở.

Đội ngũ người trực tiếp tham gia công việc, người thực hiện nhiệm vụ khác tại tổ dân phố (*tổ phó, các chi hội đoàn thể, tổ an ninh trật tự, tổ đội trưởng, nhân viên, cộng tác viên...*) hoạt động tương đối tích cực, hỗ trợ tốt công tác giữ gìn an ninh trật tự, chăm sóc sức khỏe, vệ sinh môi trường, công tác khuyến nông, thú y, công tác tuyên truyền, hoạt động các tổ, nhân viên, cộng tác viên, đoàn thể đa dạng, phong phú góp phần quan trọng trong phong trào xây dựng phát triển kinh tế - xã hội của cơ sở.

4. Tổng số nhà văn hoá và các thiết chế văn hoá của các tổ dân phố

- Tổng số nhà văn hoá và các thiết chế văn hoá của các tổ dân phố trên địa bàn phường Tam Chúc là 53 trong đó:

+ Nhà văn hoá tại các tổ dân phố: 35 nhà (từ nguồn nhà nước và nhân dân cùng làm).

+ Các thiết chế văn hoá tại các tổ dân phố: 18 thiết chế (sân bóng chuyền hơi và bóng chuyền da từ nguồn nhà nước và nhân dân cùng làm).

5. Đánh giá chung về hiện trạng tổ chức, hoạt động của tổ dân phố trên địa bàn

Nhìn chung, 15 tổ dân phố trên địa bàn phường Tam Chúc có quá trình phát triển ổn định, tương đối đồng đều giữa các khu vực, không có sự chênh lệch quá lớn về điều kiện kinh tế - xã hội. Các tổ dân phố đều hình thành lâu đời, dân cư sinh sống ổn định, gắn bó cộng đồng cao, có truyền thống đoàn kết và chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Về kinh tế, các tổ dân phố chủ yếu phát triển nông nghiệp truyền thống kết hợp nuôi trồng thủy sản, gia súc, gia cầm, một phần dịch vụ nhỏ lẻ và đi làm tại các khu công nghiệp. Sản xuất nông nghiệp vẫn là nguồn thu nhập lớn, tuy nhiên đã có xu hướng chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng hàng hóa, nâng cao hiệu quả sử dụng đất. Một bộ phận lao động trẻ đã chuyển sang làm việc trong các ngành nghề phi nông nghiệp, góp phần đa dạng hóa nguồn thu nhập của hộ gia đình. Về đời sống dân cư, thu nhập bình quân đầu người từng bước được cải thiện; tỷ lệ hộ nghèo giảm qua từng năm, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng nâng lên. Các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ hộ nghèo, gia đình chính sách được thực hiện đầy đủ, kịp thời.

Về kết cấu hạ tầng, hệ thống giao thông nông thôn, thủy lợi nội đồng, điện sinh hoạt và các công trình phúc lợi cơ bản được đầu tư, cải tạo và nâng cấp theo chương trình xây dựng nông thôn mới. Tuy nhiên, một số tuyến đường nội đồng, kênh mương và cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất vẫn cần tiếp tục được hoàn thiện để đáp ứng yêu cầu phát triển lâu dài.

Về văn hóa - xã hội, 100% tổ dân phố có nhà văn hóa, thiết chế văn hóa thường xuyên tổ chức các hoạt động sinh hoạt cộng đồng, hội họp và phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao. Các giá trị văn hóa truyền thống như đình, chùa, lễ hội dân gian được bảo tồn và duy trì, góp phần giữ gìn bản sắc địa phương. Công tác giáo dục, y tế cơ bản đáp ứng nhu cầu của Nhân dân; tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường đạt cao.

Về quốc phòng - an ninh, tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn các tổ dân phố cơ bản ổn định, không phát sinh vụ việc phức tạp kéo dài; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được duy trì hiệu quả.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn chế như: quy mô tổ dân phố nhỏ, phân tán; hạ tầng chưa đồng bộ; nguồn lực đầu tư còn hạn chế; một số khu vực sản xuất nông nghiệp hiệu quả chưa cao; việc ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất còn chậm.

Đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố (*Bí thư chi bộ, Tổ trưởng tổ dân phố, Ban Công tác Mặt trận*) được kiện toàn tương đối đầy đủ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tại cơ sở.

Các chức danh này cơ bản có tinh thần trách nhiệm, gắn bó với địa bàn dân cư, am hiểu tình hình Nhân dân, kịp thời nắm bắt và phản ánh các vấn đề phát sinh ở tổ dân phố. Công tác phối hợp giữa tổ trưởng với chi bộ, Ban công tác mặt trận và các tổ chức đoàn thể được duy trì nền nếp, góp phần triển khai hiệu quả các nhiệm vụ chính trị ở cơ sở.

Đội ngũ người trực tiếp tham gia công việc tổ dân phố (*Tổ phó, các chi hội đoàn thể, tổ an ninh trật tự, tổ đội trưởng, nhân viên, công tác viên...*) hoạt động tương đối tích cực, hỗ trợ tốt công tác giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh môi trường và các phong trào của địa phương. Phần lớn cán bộ tổ dân phố có uy tín trong cộng đồng, được nhân dân tin nhiệm, tạo thuận lợi trong công tác tuyên truyền, vận động thực hiện các nhiệm vụ của địa phương.

Một số tổ dân phố quy mô nhỏ, số lượng người hoạt động không chuyên trách còn phân tán, dẫn đến hiệu quả điều hành chưa đồng đều giữa các tổ dân phố. Trình độ, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và kỹ năng quản lý hành chính của một bộ phận cán bộ tổ dân phố còn hạn chế. Chế độ phụ cấp còn thấp, chưa tương xứng với khối lượng công việc, ảnh hưởng đến tính ổn định và động lực làm việc lâu dài.

Một số tổ chức tự quản hoạt động chưa thường xuyên, còn mang tính hình thức; sự phối hợp giữa các lực lượng ở một số thời điểm chưa thật chặt chẽ. Việc trẻ hóa đội ngũ cán bộ tổ dân phố còn chậm, tỷ lệ người cao tuổi tham gia công tác tổ dân phố còn khá cao.

Do địa bàn các tổ dân phố còn mang tính nông thôn, sản xuất nông nghiệp là chủ yếu, nguồn lực kinh tế hạn chế nên khó thu hút người trẻ tham gia công tác tổ dân phố. Chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách còn thấp, chưa tạo được sức hút mạnh. Khối lượng công việc ở cơ sở ngày càng nhiều nhưng cơ cấu tổ chức và cán bộ không tăng tương ứng.

Một số cán bộ tổ dân phố chưa chủ động tự học tập, nâng cao kỹ năng quản lý, điều hành và ứng dụng công nghệ thông tin. Công tác rà soát, bồi dưỡng, quy hoạch đội ngũ kế cận ở một số tổ dân phố chưa được quan tâm thường xuyên. Tinh thần đổi mới, sáng tạo trong phương thức hoạt động ở một số tổ chức của tổ dân phố chưa cao, còn mang tính kinh nghiệm truyền thống.

PHẦN THỨ BA

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI TỔ DÂN PHỐ NĂM 2026

I. NGUYÊN TẮC, YÊU CẦU SẮP XẾP TỔ DÂN PHỐ

1. Nguyên tắc

1.1. Việc sắp xếp tổ dân phố phải bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu quản lý khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; đồng

thời, xem xét đầy đủ các yếu tố đặc thù về lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, điều kiện địa lý, quốc phòng, an ninh và sự gắn kết tự nhiên của cộng đồng dân cư, nhất là địa bàn miền núi; gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

1.2. Quá trình thực hiện phải giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, không để xảy ra điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở; giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết cộng đồng và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng; điều hành của chính quyền các cấp; hướng dẫn, triển khai của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện thống nhất với kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức chi bộ, ban công tác mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở tổ dân phố.

1.3. Việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định gắn với triển khai thực hiện sắp xếp tổ dân phố ở địa phương; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, bảo đảm quyền lợi, ổn định tư tưởng của người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố trong tổ chức thực hiện.

1.4. Lựa chọn, giới thiệu người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố là người có uy tín, sức khỏe, tâm huyết, trách nhiệm, năng lực vận động Nhân dân, từng bước trẻ hóa, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng quản trị cộng đồng, chất lượng, hiệu quả phục vụ Nhân dân.

1.5. Việc đặt tên tổ dân phố được thực hiện đồng thời trong quy trình thành lập, sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố; việc đổi tên tổ dân phố thực hiện trong trường hợp trùng tên tổ dân phố trong cùng một đơn vị hành chính của phường hoặc theo nguyện vọng của Nhân dân ở tổ dân phố.

1.6. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận cao của Nhân dân; bảo đảm người dân được thông tin đầy đủ, tham gia góp ý, giám sát việc sắp xếp tổ dân phố theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Tiêu chuẩn sắp xếp tổ dân phố

Tổ dân phố mới sau sắp xếp phải đạt tiêu chuẩn theo quy định; cụ thể:

Tại điểm c khoản 1 Điều 10 của Nghị định 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ ban hành quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố quy định về Quy mô số hộ gia đình: “Ở vùng đồng bằng sông Hồng: Thôn phải có từ 400 hộ gia đình trở lên, tổ dân phố phải có từ 550 hộ gia đình trở lên”.

Đối chiếu với tiêu chuẩn trên phường Tam Chúc, tỉnh Ninh Bình thuộc vùng đồng bằng Sông Hồng, vì vậy với tiêu chuẩn sắp xếp về quy mô số hộ gia đình tại mỗi tổ dân phố thuộc phường phải có từ 550 hộ gia đình trở lên.

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI TỔ DÂN PHỐ

1. Phương án sắp xếp, tổ chức lại

(1). Sắp xếp toàn bộ tổ dân phố số 01, tổ dân phố số 02, tổ dân phố số 03 và tổ dân phố số 04 thành tổ dân phố Ba Sao Ngoại, với tổng số hộ gia đình là 1.027 hộ;

(2). Sắp xếp toàn bộ tổ dân phố số 05, tổ dân phố số 06, tổ dân phố số 07 và tổ dân phố số 08 thành tổ dân phố Ba Sao Nội, với tổng số hộ gia đình là 691 hộ;

(3). Sắp xếp toàn bộ tổ dân phố Trung Hoà với tổ dân phố Hồi Trung và thành tổ dân phố Hòa Trung, với tổng số hộ gia đình là 883 hộ;

(4). Sắp xếp toàn bộ tổ dân phố Khuyến Công với tổ dân phố Vòng thành tổ dân phố Khuyến Công, với tổng số hộ gia đình là 808 hộ;

(5). Giữ nguyên tổ dân phố Góm, với tổng số hộ gia đình là 602 hộ;

Lý do không thực hiện sắp xếp, tổ chức lại: Tổ dân phố đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 10 của Nghị định 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ;

(6). Giữ nguyên tổ dân phố Đông, với tổng số hộ gia đình là 752 hộ;

Lý do không thực hiện sắp xếp, tổ chức lại: Tổ dân phố đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 10 của Nghị định 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ;

(7). Giữ nguyên tổ dân phố Đoài, với tổng số hộ gia đình là 596 hộ;

Lý do không thực hiện sắp xếp, tổ chức lại: Tổ dân phố đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 10 của Nghị định 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ;

2. Kết quả sau khi sắp xếp

Sau khi sắp xếp, tổ chức lại phường Tam Chúc có 07 tổ dân phố;

- Có 04 tổ dân phố mới hình thành sau sắp xếp theo quy định và 03 tổ dân phố không thực hiện sắp xếp, trong đó:

+ Số tổ dân phố mới đạt tiêu chuẩn: 04 tổ dân phố

+ Số tổ dân phố mới chưa đạt tiêu chuẩn: Không có

- Về tên gọi: 01 tổ dân phố đặt tên gọi theo một trong các tổ dân phố trước khi sắp xếp; 03 tổ dân phố sử dụng tên gọi mới; 3 tổ dân phố không sắp xếp, tổ chức lại, vẫn giữ tên gọi cũ.

3. Giải trình đối với các tổ dân phố chưa đạt tiêu chuẩn không thực hiện sắp xếp; các tổ dân phố mới sau sắp xếp chưa đạt tiêu chuẩn; tổ dân phố có quy mô số hộ, diện tích tự nhiên lớn

- Các tổ dân phố chưa đạt tiêu chuẩn không thực hiện sắp xếp: Không có

- Các tổ dân phố mới sau sắp xếp chưa đạt tiêu chuẩn: Không có

- Các tổ dân phố có quy mô số hộ, diện tích tự nhiên lớn: Không có

4. Đánh giá tác động của việc sắp xếp tổ dân phố

4.1. Tác động tích cực

Việc sắp xếp tổ dân phố góp phần tinh gọn tổ chức ở cơ sở, giảm đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị tại cộng đồng dân cư. Sau sắp xếp, quy mô tổ dân phố cơ bản phù hợp hơn với yêu cầu quản lý, thuận lợi cho việc triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng đời sống văn hóa và thực hiện các phong trào thi đua ở cơ sở.

Việc sắp xếp cũng tạo điều kiện để bố trí, sử dụng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách hợp lý hơn, lựa chọn những người có năng lực, uy tín, trách nhiệm tham gia công tác tại tổ dân phố.

4.2. Khó khăn, vướng mắc

Quá trình sắp xếp có thể phát sinh tâm tư trong một bộ phận Nhân dân do thay đổi tên gọi tổ dân phố, thay đổi địa điểm sinh hoạt ở cộng đồng hoặc ảnh hưởng đến yếu tố truyền thống, lịch sử của cộng đồng dân cư.

Một số người hoạt động không chuyên trách dôi dư cần được giải quyết chế độ, chính sách kịp thời, đúng quy định, bảo đảm công khai, minh bạch.

4.3. Giải pháp khắc phục

Ủy ban nhân dân phường Tam Chúc tiếp tục tăng cường tuyên truyền, vận động, giải thích rõ mục đích, ý nghĩa của việc sắp xếp; phát huy vai trò của cấp ủy chi bộ, Ban công tác Mặt trận, các đoàn thể và người có uy tín trong cộng đồng dân cư.

Thực hiện việc công khai phương án sắp xếp, kết quả lấy ý kiến Nhân dân, phương án bố trí người hoạt động không chuyên trách và các chế độ, chính sách có liên quan để tạo sự thống nhất, đồng thuận trong quá trình triển khai.

III. KIẾN TOÀN TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, BỐ TRÍ SỬ DỤNG ĐỘI NGŨ HOẠT ĐỘNG TẠI CƠ SỞ

1. Kiến toàn tổ chức Đảng, đoàn thể, chính trị xã hội và tổ chức khác ở tổ dân phố

1.1. Tổ chức Đảng: Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố, địa phương tiến hành rà soát, kiến toàn các chi bộ tổ dân phố bảo đảm phù hợp với mô hình tổ chức mới và yêu cầu lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại các tổ dân phố.

Việc thành lập mới, sáp nhập, chia tách hoặc tổ chức lại chi bộ được thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương và của cấp ủy cấp trên. Đồng thời tiến hành kiến toàn các chức danh Bí thư, Phó bí thư Chi bộ bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, năng lực, uy tín và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ sau khi sắp xếp.

1.2. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thường chủ trì phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện việc kiện toàn Ban Công tác Mặt trận và các chi hội, chi đoàn tại các tổ dân phố mới sau sắp xếp.

Việc kiện toàn bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn, địa bàn hoạt động và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ; phát huy vai trò tập hợp, vận động Nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc tại địa phương.

1.3. Kiện toàn lại Tổ trưởng theo quy định sau sắp xếp: Sau khi tổ dân phố mới được thành lập, việc kiện toàn chức danh Tổ trưởng tổ dân phố được thực hiện theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự Tổ trưởng tổ dân phố phải bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; ưu tiên những người có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín trong Nhân dân, có năng lực tổ chức, điều hành và am hiểu tình hình địa bàn.

1.4. Kiện toàn lại các đội ngũ khác như nhân viên y tế, cán bộ dân số: Căn cứ vào tình hình thực tiễn và các quy định hiện hành, Ủy ban nhân dân phường thực hiện rà soát, kiện toàn các lực lượng hoạt động tại tổ dân phố như cộng tác viên dân số; lực lượng dân quân; tổ an ninh, trật tự ở cơ sở và các lực lượng khác theo quy định.

Việc bố trí, sắp xếp các chức danh nêu trên bảo đảm phù hợp với tổ chức mới sau sắp xếp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực hiện có, đồng thời bảo đảm quyền lợi và các chế độ, chính sách theo quy định của Nhà nước.

2. Phương án sắp xếp, bố trí, sử dụng đội ngũ hoạt động tại cơ sở

a) Tổng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố (mới) trên địa bàn phường: 14 người; Trong đó:

- Bí thư chi bộ kiêm nhiệm Tổ trưởng tổ dân phố: 07 người;
- Trưởng ban công tác mặt trận: 07 người;

Chức danh kiêm nhiệm: 07 người, kiêm nhiệm tổ trưởng tổ dân phố

b) Phương án dự kiến bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố trên địa bàn phường, gồm:

- Tổng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở các tổ dân phố tiếp tục được bố trí ở tổ dân phố mới sau sắp xếp trên địa bàn phường: 21 người.

- Tổng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố dôi dư: 12 người, trong đó:

- + Nghỉ việc thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định: 12 người
- + Bố trí vào các vị trí công việc khác: Không có.

c) Tổng số người trực tiếp tham gia hoạt động công việc, người thực hiện nhiệm vụ khác ở tổ dân phố (mới) trên địa bàn phường: 96 người, trong đó:

+ Tổ An ninh trật tự tổ dân phố: 15 người

+ Bí thư Chi đoàn tổ dân phố: 12 người (số người còn lại theo được giao làm công việc kiêm nhiệm)

- + Chi hội trưởng hội cựu chiến binh tổ dân phố: 12 người (số người còn lại theo được giao làm công việc kiêm nhiệm)
- + Tổ đội trưởng tổ dân phố: 15 người (số người còn lại theo được giao làm công việc kiêm nhiệm)
- + Cộng tác viên dân số tổ dân phố: 06 người (số người còn lại theo được giao làm công việc kiêm nhiệm)
- + Chi hội trưởng hội người cao tuổi tổ dân phố: 14 người (số người còn lại theo được giao làm công việc kiêm nhiệm)
- + Chi hội trưởng hội nông dân tổ dân phố: 04 người (số người còn lại theo được giao làm công việc kiêm nhiệm)
- + Chi hội trưởng hội phụ nữ tổ dân phố: 13 người (số người còn lại theo được giao làm công việc kiêm nhiệm)
- + Nhân viên y tế thôn (cũ): 05 người (số người còn lại theo được giao làm công việc kiêm nhiệm)
- Phương án tiếp tục sử dụng người tham gia hoạt động ở tổ dân phố: 42 người;
- Số lượng người tham gia hoạt động ở tổ dân phố không tiếp tục tham gia (*ngỉ việc*): 54 người.

d) Phương án sắp xếp, bố trí, sử dụng các đội ngũ khác như: nhân viên y tế, cán bộ dân số, lực lượng an ninh trật tự, tổ đội trưởng.

Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố, số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động công việc, người thực hiện nhiệm vụ khác ở tổ dân phố sẽ dôi dư so với quy định. Để bảo đảm quyền lợi cho các cá nhân thôi đảm nhiệm chức danh người trực tiếp tham gia hoạt động công việc, người thực hiện nhiệm vụ khác ở tổ dân phố sau sắp xếp, Ủy ban nhân dân phường sẽ thực hiện các chế độ, chính sách như sau:

- Thực hiện rà soát, đánh giá toàn bộ đội ngũ người trực tiếp tham gia hoạt động công việc, người thực hiện nhiệm vụ khác ở tổ dân phố trước khi sắp xếp; căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, năng lực, uy tín và yêu cầu nhiệm vụ để bố trí, sử dụng phù hợp đối với các chức danh tại tổ dân phố mới sau sáp nhập.

- Đối với những người không tiếp tục bố trí công tác sau sắp xếp, Ủy ban nhân dân phường lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hưởng chế độ hỗ trợ theo quy định.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ DÂN PHỐ

Về bố trí nhà văn hóa, các thiết chế văn hoá, sử dụng tài sản công của tổ dân phố

Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố, một số trụ sở sinh hoạt cộng đồng, nhà văn hóa tổ dân phố có thể dôi dư hoặc không còn sử dụng thường xuyên. Để bảo đảm sử dụng hiệu quả tài sản công, tránh lãng phí, Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo các phòng chuyên môn, các tổ dân phố thực hiện các công việc:

- Rà soát, kiểm kê toàn bộ cơ sở vật chất, tài sản công tại các nhà văn hóa của tổ dân phố trước khi sắp xếp; đánh giá hiện trạng sử dụng, chất lượng công trình và nhu cầu thực tế của Nhân dân tại địa bàn tổ dân phố sau sắp xếp.

- Đối với nhà văn hóa, trụ sở tại tổ dân phố mới: Lựa chọn địa điểm thuận lợi về giao thông, vị trí trung tâm, bảo đảm diện tích, điều kiện cơ sở vật chất phục vụ sinh hoạt cộng đồng, hội họp và tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao của Nhân dân; ưu tiên sử dụng công trình còn bảo đảm chất lượng, đáp ứng tốt nhu cầu hoạt động của tổ dân phố mới để tiết kiệm ngân sách đầu tư.

- Đối với nhà văn hóa, trụ sở dời dư sau sắp xếp: Tiếp tục quản lý, bảo vệ tài sản công theo quy định; không để xảy ra tình trạng xuống cấp, lấn chiếm hoặc sử dụng sai mục đích; xem xét bố trí sử dụng vào các mục đích phù hợp như làm điểm sinh hoạt cộng đồng của cụm dân cư; làm nơi tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao; làm điểm sinh hoạt của các chi hội, đoàn thể; làm nơi lưu trữ trang thiết bị phục vụ cộng đồng hoặc phục vụ công tác phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn...

- Đối với các công trình xuống cấp, không còn nhu cầu, khả năng sử dụng: Thực hiện xử lý, thanh lý tài sản theo quy định về quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định pháp luật hiện hành.

V. Số lượng tổ dân phố và những người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố sau sắp xếp

1. Số lượng tổ dân phố sau sắp xếp 07 tổ dân phố.
2. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố 21 người.
3. Số lượng người tham gia hoạt động ở tổ dân phố 42 người.

PHẦN THỨ TƯ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân đồng thuận, thống nhất thực hiện chủ trương sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố.

- Phối hợp nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; kịp thời phản ánh với cấp ủy, chính quyền để xem xét giải quyết.

- Chỉ đạo, hướng dẫn việc kiện toàn tổ chức đoàn thể tại tổ dân phố mới sau sắp xếp.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì xây dựng dự thảo Đề án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường; tham mưu Ủy ban nhân dân phường báo cáo Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND phường, các tổ dân phố tổ chức hội nghị cử tri, lấy ý kiến Nhân dân về Đề án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Công an phường, các tổ dân phố trong việc rà soát số hộ, số khẩu của các tổ dân phố trên địa bàn phường phục vụ việc sắp xếp tổ dân phố.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu và sự cần thiết của việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố nhằm tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Phối hợp rà soát, đánh giá hiện trạng nhà văn hóa, khu thể thao và các thiết chế văn hóa tại các tổ dân phố; tham mưu phương án bố trí, quản lý, sử dụng hiệu quả nhà văn hóa, tài sản công sau sắp xếp, tránh lãng phí.

- Hướng dẫn các tổ dân phố thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, trang thiết bị phục vụ hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao tại địa bàn sau sáp nhập.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Hướng dẫn các tổ dân phố rà soát, thống kê, bàn giao tài chính, tài sản, trang thiết bị và đất đai giữa tổ dân phố cũ và tổ dân phố mới sau sắp xếp.

- Tham mưu bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên cho các tổ dân phố sau sắp xếp.

4. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân

- Phối hợp với Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tham mưu Ủy ban nhân dân phường bố trí, quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài sản của các tổ dân phố theo quy định.

- Chủ trì kiểm tra, thẩm định, cho ý kiến vào các văn bản liên quan đến việc sắp xếp tổ dân phố bảo đảm đúng quy định pháp luật.

- Phối hợp với các phòng chuyên môn trong việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, bảo đảm tiến độ triển khai việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố.

5. Công an phường, Ban Chỉ huy quân sự phường

Công an phường chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự phường đảm bảo tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, nắm bắt dư luận trong nhân dân liên quan đến việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn.

Công an phường phối hợp với tổ dân phố rà soát, lập danh sách cử tri đại diện hộ gia đình (chủ hộ gia đình) lấy ý kiến về Đề án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường theo các biểu mẫu và thời gian quy định trước ngày lấy ý kiến nhân dân. Phối hợp cung cấp thông tin về số hộ, số khẩu của các tổ dân phố trên địa bàn phường phục vụ việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố.

6. Các Chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, Tổ trưởng và các tổ chức đoàn thể ở tổ dân phố

- Tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường.

- Phối hợp tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về Đề án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố theo quy định.

- Thực hiện bàn giao hồ sơ, tài sản, cơ sở vật chất và các nội dung liên quan khi thực hiện sáp nhập.

- Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng Nhân dân, kịp thời phản ánh các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

PHẦN THỨ NĂM KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

I. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận

- Việc sắp xếp, sáp nhập tổ dân phố là chủ trương đúng đắn, cần thiết nhằm tinh gọn tổ chức ở cơ sở, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và tình hình thực tế của địa phương.

- Quá trình xây dựng Đề án được thực hiện bảo đảm đúng quy định, phù hợp với định hướng của cấp trên và điều kiện thực tế tại địa phương; đồng thời nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền và sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên, Nhân dân trên địa bàn.

Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức bộ máy ở tổ dân phố sẽ được kiện toàn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả; cơ sở vật chất, nguồn lực được sử dụng hợp lý, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của cộng đồng dân cư và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh tại địa phương.

2. Kiến nghị, đề xuất UBND tỉnh

- Quan tâm hướng dẫn, hỗ trợ địa phương trong quá trình triển khai thực hiện Đề án sắp xếp tổ chức lại tổ dân phố, nhất là về trình tự, thủ tục và hồ sơ theo quy định.

- Xem xét, bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ phục vụ công tác sắp xếp, tổ chức hội nghị lấy ý kiến nhân dân, kiện toàn tổ chức và xử lý cơ sở vật chất dôi dư sau sắp xếp.

- Hướng dẫn giải quyết chế độ, chính sách đối với các trường hợp dôi dư sau sắp xếp theo đúng quy định hiện hành.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường Tam Chúc năm 2026. Ủy ban nhân dân phường Tam Chúc, kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để triển khai, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn;
- Các tổ dân phố trên địa bàn;
- Lưu: VT, VHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Hoàng Tùng



PHỤ LỤC
SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI TỔ DÂN PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG TAM CHỨC NĂM 2026
(Kèm theo Đề án số 06/ĐA-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Tam Chúc)

STT	Hiện trạng thôn (xóm)/tổ dân phố						Sau sắp xếp thôn, tổ dân phố						Ghi chú
	Tên thôn (xóm) /tổ dân phố	Số hộ gia đình	Số nhân khẩu	Số người HĐKCT ở thôn (xóm), tổ dân phố	Số người hoạt động trực tiếp ở thôn (xóm) tổ dân phố	Tên gọi của thôn/tổ dân phố sau sắp xếp	Số hộ gia đình	Số nhân khẩu	Tỷ lệ hộ gia đình so với tiêu chuẩn	Số người HĐKCT ở thôn, tổ dân phố	Số người hoạt động trực tiếp ở thôn, xóm, tổ dân phố		
	Tổng cộng	15	5,359	17,517	33	96	7	5,359	17,517		21	42	
1	Tổ dân phố số 1	205	674	2	5	Tổ dân phố Ba Sao Ngoại	1,027	3,422	186.73	3	6		
2	Tổ dân phố số 2	223	738	2	5								
3	Tổ dân phố số 3	335	1,152	2	5								
4	Tổ dân phố số 4	264	858	2	6								
5	Tổ dân phố số 5	208	675	2	6	Tổ dân phố Ba Sao Nội	691	2,182	125.64	3	6		
6	Tổ dân phố số 6	231	703	2	6								
7	Tổ dân phố số 7	155	470	2	5								
8	Tổ dân phố số 8	97	334	2	5								
9	Tổ dân phố Góm	602	2,015	3	6	Tổ dân phố Góm	602	2,015	109.45	3	6		
10	Tổ dân phố Trung Hoà	444	1,450	2	9	Tổ dân phố Hòa Trung	883	2,906	160.55	3	6		
11	Tổ dân phố Hồi Trung	439	1,456	2	7								
12	Tổ dân phố Đông	752	2,464	2	10	Tổ dân phố Đông	752	2,464	136.73	3	6		
13	Tổ dân phố Đoài	596	1,868	3	7	Tổ dân phố Đoài	596	1,868	108.36	3	6		
14	TDP Khuyến Công	677	2,230	3	9	Tổ dân phố Khuyến Công	808	2,660	146.91	3	6		
15	Tổ dân phố Vòng	131	430	2	5								

